



Cập nhật **FPT – MUA**

Ngày 18/08/2025



Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)
chiltk@acbs.com.vn

Báo cáo Cập nhật

Khuyến nghị

MUA

HSX: FPT

Công nghệ

Giá mục tiêu (VND) 122.000

Giá hiện tại (VND) 100.500

Tỷ lệ tăng giá 21,4%

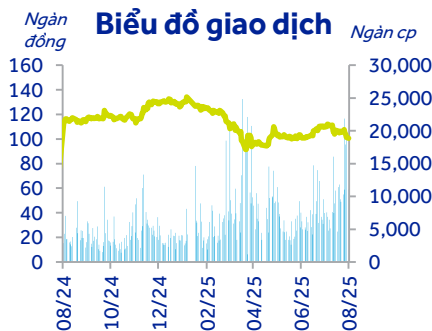
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 2,0%

Tổng tỷ suất lợi nhuận 23,4%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	-23,3	-7,5	-5,9	-8,0
Tương đối	-54,0	-19,2	-30,8	-43,6

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Ô. Trương Gia Bình	6,9%
SCIC	5,7%

Thông kê 18/08/ 2025

Mã Bloomberg FPT VN

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 85.043-135.652

SL lưu hành (triệu cp) 1.704

Vốn hóa (tỷ đồng) 171.714

Vốn hóa (triệu USD) 6.497

Room khối ngoại còn lại (%) 10,4

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 79,2

KLGD TB 3 tháng (cp) 7.769.498

VND/USD 26.430

Index: VNIndex / HNX 1638,98/283,6

CTCP FPT (FPT VN)

Tăng trưởng doanh thu khiêm tốn trong Q2 chủ yếu do dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài tăng chậm lại, trong khi mảng viễn thông nâng đỡ LNTT. Chúng tôi duy trì dự phóng tăng trưởng LNTT của công ty ở mức 15,7% svck trong năm 2025. Giá mục tiêu cho cổ phiếu đến 6T2026 là 122.000 đồng/cp. MUA.

Doanh thu thuần tăng 9,1% svck và LNTT tăng 17,7% svck trong Q2/2025, đưa kết quả 6T2025 của FPT lần lượt đạt 32.683 tỷ đồng (+11,4% svck) và 6.166 tỷ đồng (+18,5% svck). Lợi nhuận tài chính tăng 173% svck (đạt 968 tỷ đồng, nhờ lãi tiền gửi, lãi tỷ giá và cổ tức) cùng với lợi nhuận từ công ty liên kết tăng 83% svck (đạt 243 tỷ đồng) giúp thúc đẩy LNTT. Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài và viễn thông vẫn là hai trụ cột của công ty.

Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài tăng trưởng doanh thu chậm lại, đạt 12% svck trong Q2 (và 14,4% svck, đạt 16.669 tỷ đồng trong 6T2025) do những bất định về thuế quan và tình hình kinh tế toàn cầu dẫn đến xu hướng trì hoãn chi tiêu cho CNTT và đầu tư vào AI. Việc tái cân bằng nguồn nhân lực dư thừa được công ty thực hiện để phù hợp với tình hình doanh thu kỷ mới tăng trưởng thấp. Công ty nhận thấy những dấu hiệu phục hồi ban đầu với doanh thu kỷ mới tăng 27% svck trong tháng 7 (6T2025: +4,7% svck) và kỳ vọng kết quả cải thiện hơn nữa trong nửa cuối năm 2025. Dịch vụ chuyển đổi số vẫn là động lực quan trọng, chiếm 47% doanh thu dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài.

Xu hướng hoãn đầu tư cho AI cũng khiến các nhà máy AI của FPT chưa đạt doanh thu và hiệu suất hoạt động như dự kiến của công ty. FPT ước tính các nhà máy này có thể chưa đạt được mục tiêu doanh thu 30-40 triệu USD trong 2025 – tương đương khoảng 1-2% tổng doanh thu và LNTT theo ước tính của chúng tôi – trong khi việc ghi nhận chi phí, chủ yếu là khấu hao, có thể có tác động đến biên lợi nhuận chung.

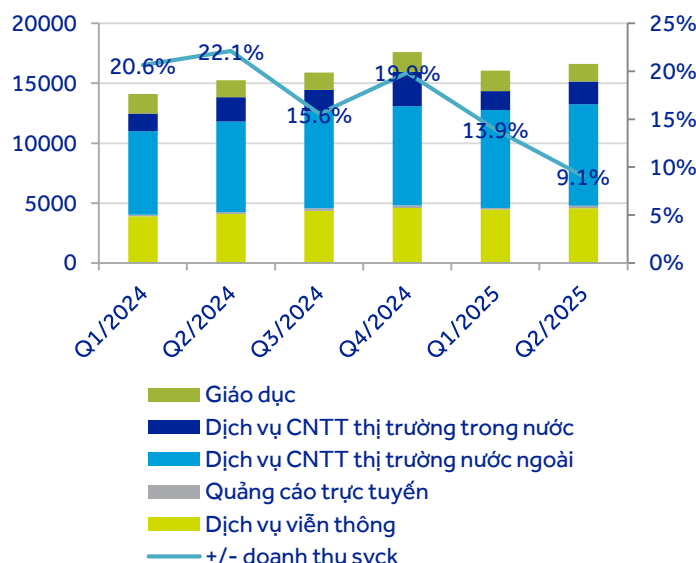
Mảng dịch vụ viễn thông là điểm sáng hỗ trợ kết quả chung, với tăng trưởng 13,4% svck về doanh thu, đạt 9.030 tỷ đồng, và 18,9% svck về LNTT, đạt 2.017 tỷ đồng. Tăng trưởng doanh thu được hỗ trợ bởi dịch vụ băng thông rộng tăng tích cực 15,8% svck, nhờ tăng trưởng thuê bao và giá cước tốt hơn từ khách hàng mới.

Cho năm 2025, chúng tôi dự phóng doanh thu thuần của FPT đạt 70.953 tỷ đồng (+12,9% svck) và LNTT đạt 12.804 tỷ đồng (+15,7% svck). Sử dụng phương pháp SOTP, giá mục tiêu của chúng tôi cho cổ phiếu đến 6T2026 là 122.000 đồng/cp.

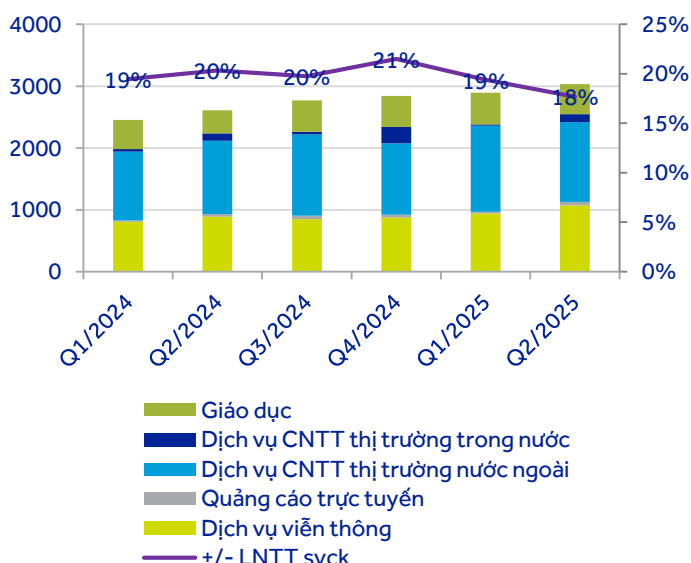
	2023	2024	2025F	2026F	2027F
DT Thuần (tỷ đồng)	52.618	62.849	70.953	82.144	95.864
Tăng trưởng	19,6%	19,4%	12,9%	15,8%	16,7%
LNTT (tỷ đồng)	9.203	11.070	12.804	15.014	17.866
Tăng trưởng	20,1%	20,3%	15,7%	17,3%	19,0%
LNST sau ĐKKKS (tỷ đồng)	6.465	7.857	8.906	10.578	12.766
Tăng trưởng	21,7%	21,5%	13,3%	18,8%	20,7%
EPS (hiệu chỉnh; VND)	3.518	4.275	4.778	5.647	6.781
Tăng trưởng	21,1%	21,5%	11,8%	18,2%	20,1%
ROE	28,1%	28,7%	27,3%	27,1%	27,0%
ROA	11,6%	11,9%	12,2%	14,2%	16,9%
Nợ ròng/EBITDA (x)	(1,0)	(1,3)	(1,4)	(1,6)	(1,8)
EV/EBITDA (x)	14,7	12,4	11,0	9,6	8,2
P/E (lần)	28,6	23,5	21,0	17,8	14,8
P/B (lần)	5,1	5,0	4,8	4,0	3,3
Cổ tức	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000
Suất sinh lợi cổ tức	2,0%	2,0%	2,0%	2,0%	2,0%

Giảm tốc trong Q2 trong bối cảnh nhiều bất định

Tăng trưởng chậm lại ở doanh thu thuần...



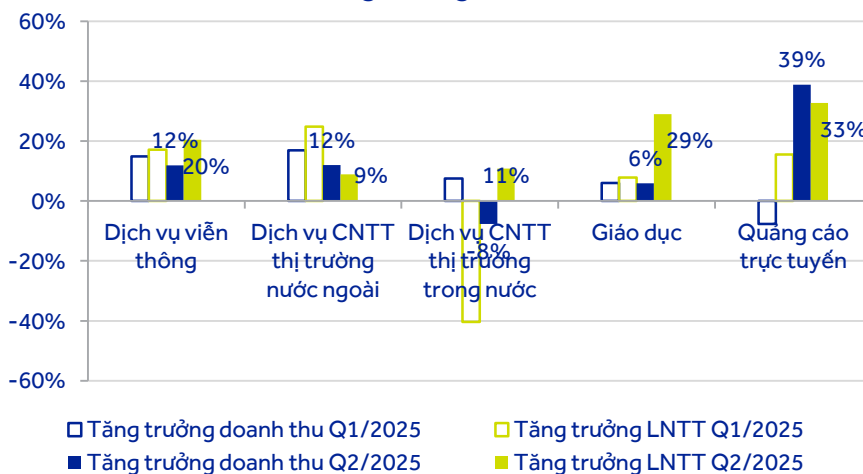
... và LNTT trong Q2/2025



Nguồn: FPT; ACBS

Doanh thu thuần tăng 11,4% svck, đạt 32.683 tỷ đồng, và LNTT tăng 18,5% svck, đạt 6.166 tỷ đồng, trong 6T2025.

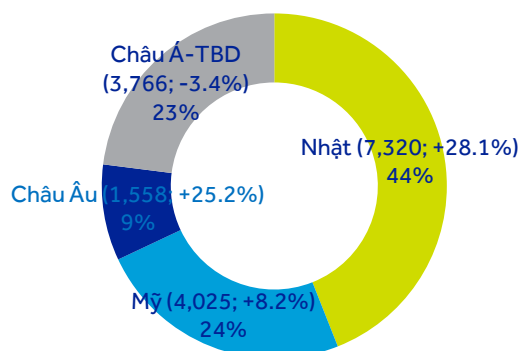
Tăng trưởng theo dịch vụ



Nguồn: FPT; ACBS

Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài và viễn thông là hai trụ cột chính của FPT. Sự sụt giảm trong Q2/2025 đến từ mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài.

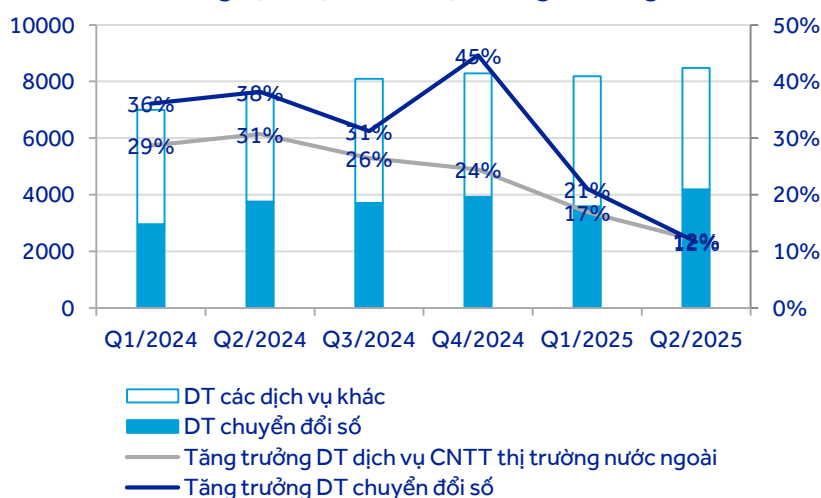
Doanh thu dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài theo thị trường trong 6T2025



Nguồn: FPT; ACBS

Sự chậm lại được ghi nhận tại hai thị trường chiếm 50% doanh thu của mảng này là Mỹ (Q2: +8,6% svck, mặc dù cải thiện nhẹ so với Q1) và Châu Á - Thái Bình Dương (Q2: -11% svck), đặc biệt là Singapore và Hàn Quốc được quan sát thấy có mức độ nhạy cảm cao hơn với biến động kinh tế. Tuy nhiên, thị trường đóng góp lớn nhất là Nhật Bản vẫn duy trì đà tăng trưởng cao với mức tăng 26% svck trong Q2 và thị trường Châu Âu cũng đạt kết quả tương tự.

Chuyển đổi số là hoạt động đóng góp lớn nhất trong dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài

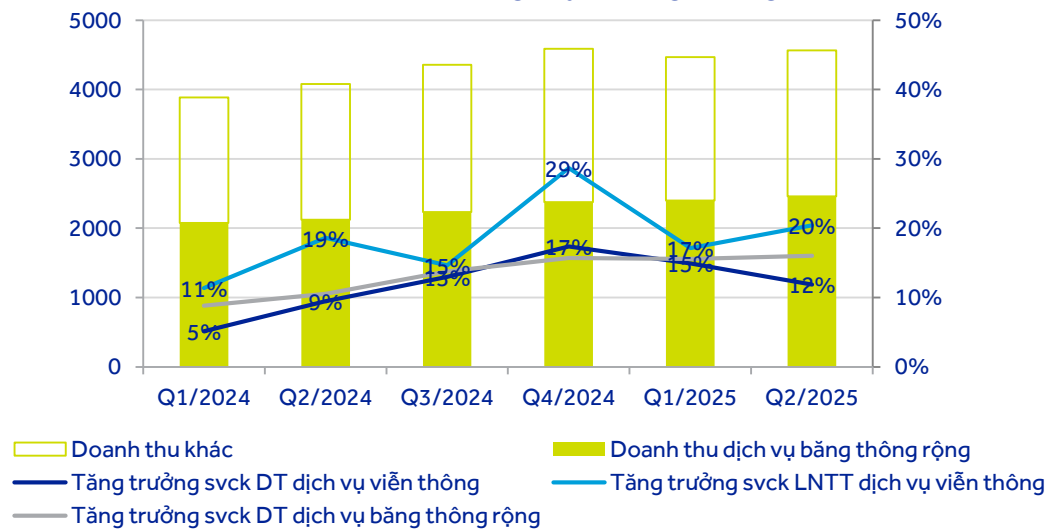


Nguồn: FPT; ACBS

Doanh thu chuyển đổi số vẫn chiếm phần lớn (47%) doanh thu dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài, với mức tăng trưởng 15,8% svck trong 6T2025. Các dịch vụ chính bao gồm cloud (đóng góp 40% doanh thu chuyển đổi số năm 2024), product engineering và AI/data analytics (mỗi dịch vụ đóng góp 10-15% doanh thu), v.v.

Dịch vụ viễn thông nâng đỡ kết quả chung

Dịch vụ viễn thông duy trì tăng trưởng



Nguồn: FPT; ACBS

Là trụ cột lớn thứ hai và có mức tăng trưởng LNTT tích cực 18,9% svck và doanh thu tăng 13,4% svck trong nửa đầu năm, mảng dịch vụ viễn thông hỗ trợ đáng kể cho kết quả LNTT của công ty.

Dự phóng và định giá

Do tăng trưởng doanh thu kỳ mới thấp hơn dự kiến, FPT đã cắt giảm khoảng 3% nhân sự dôi dư thuộc mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài, vốn được dự phóng từ đầu năm cho kịch bản tăng trưởng cao của mảng này. Việc tái tuyển có thể sẽ diễn ra khi các hợp đồng ký mới hồi phục và ưu tiên hơn đối với các nhân sự có kỹ năng liên quan đến AI nhằm nâng cấp nguồn nhân lực. Công ty không nhận thấy khó khăn lớn đối với hoạt động tuyển dụng do thị trường lao động hiện có nguồn cung nhân lực có trình độ và các kỹ năng cải thiện nhiều so với trước đây. Các nỗ lực tối ưu hóa chi phí có thể tiếp tục giúp công ty phần nào bảo vệ lợi nhuận mặc dù tăng trưởng doanh thu chậm lại.

Mảng dịch vụ viễn thông được dự phóng sẽ duy trì đà tăng trưởng, trong khi chúng tôi kỳ vọng doanh thu dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài của FPT sẽ tăng trưởng 16,3% svck trong năm 2025. Thuế quan sơ bộ của Mỹ cho các quốc gia đã được công bố và cho đến hiện tại hầu hết đều thấp hơn so với mức công bố đầu tháng 4. Diễn biến này có thể hỗ trợ phục hồi chi tiêu CNTT, tuy vậy, những bất định về thuế quan chi tiết có thể vẫn kìm hãm tốc độ hồi phục. Bên cạnh đó, công ty cũng phải đối mặt với tình trạng cạnh tranh gay gắt hơn về giá dịch vụ.

Ngoài ra, mảng giáo dục – đóng góp đáng chú ý nhất trong số các hoạt động còn lại của FPT- được dự phóng ghi nhận tăng trưởng đi ngang trong 2025 do tỷ lệ tuyển sinh 2024 không đạt kỳ vọng của công ty. FPT dự kiến thúc đẩy tuyển sinh trong 2025 bằng cách tăng cường marketing, mở rộng mạng lưới và chương trình đào tạo vào các lĩnh vực mà chính phủ hiện đang muốn thúc đẩy.

Tóm lại, chúng tôi dự phóng doanh thu thuần và LNTT của FPT năm 2025 lần lượt là 70.953 tỷ đồng (+12,9% svck) và 12.804 tỷ đồng (+15,7% svck). Sử dụng phương pháp SOTP, giá mục tiêu của chúng tôi cho FPT đến nửa đầu năm 2026 là 122.000 đồng/cp.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ FPT	Giá hiện tại (đồng):	100.500	Giá mục tiêu (đồng):	122.000	Vốn hóa (tỷ đồng):	171.714
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2023	2024	2025F	2026F	2027F	
Doanh thu thuần	52.618	62.849	70.953	82.144	95.864	
<i>Tăng trưởng</i>	<i>19,6%</i>	<i>19,4%</i>	<i>12,9%</i>	<i>15,8%</i>	<i>16,7%</i>	
GVHB trừ khấu hao	30.203	36.791	41.651	48.290	56.685	
Chi phí bán hàng	5.243	6.116	7.581	8.228	9.259	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.435	6.898	7.639	8.908	10.473	
Doanh thu tài chính trừ lãi tiền gửi	688	729	1.287	679	633	
Chi phí tài chính trừ lãi vay	886	1.260	1.334	1.200	1.200	
EBITDA	10.540	12.512	14.035	16.198	18.880	
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>20,0%</i>	<i>19,9%</i>	<i>19,8%</i>	<i>19,7%</i>	<i>19,7%</i>	
Khấu hao	2.287	2.535	2.848	3.183	3.459	
Lợi nhuận từ HĐKD	8.254	9.977	11.187	13.015	15.421	
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>15,7%</i>	<i>15,9%</i>	<i>15,8%</i>	<i>15,8%</i>	<i>16,1%</i>	
Lợi nhuận/Lỗ khác	91	45	45	45	45	
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLK	42	393	574	647	734	
Chi phí lãi vay ròng	-816	-656	-998	-1.308	-1.666	
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>9,4%</i>	<i>4,9%</i>	<i>5,6%</i>	<i>5,8%</i>	<i>5,5%</i>	
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>-10,1</i>	<i>-15,2</i>	<i>-11,2</i>	<i>-10,0</i>	<i>-9,3</i>	
Thuế	1.415	1.642	2.224	2.608	3.104	
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>15,6%</i>	<i>15,4%</i>	<i>18,3%</i>	<i>18,2%</i>	<i>18,2%</i>	
Lợi ích CĐKKS	1.323	1.571	1.674	1.828	1.997	
Lợi nhuận ròng sau CĐKKS	6.465	7.857	8.906	10.578	12.766	
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	8.752	10.392	11.754	13.761	16.225	
Tổng số lượng cổ phiếu	1.269.968.875	1.471.069.183	1.703.529.640	1.712.047.289	1.720.607.525	
EPS (VND)	4.652	4.916	4.778	5.647	6.781	
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,76	0,87	1,00	1,00	1,00	
EPS hiệu chỉnh (VND)	3.518	4.275	4.778	5.647	6.781	
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>21,1%</i>	<i>21,5%</i>	<i>11,8%</i>	<i>18,2%</i>	<i>20,1%</i>	

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2023	2024	2025F	2026F	2027F
Thay đổi vốn lưu động	-1.398	-2.606	-407	-622	-787
Capex	3.949	3.261	4.892	3.949	3.949
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	-98	174	289	361	449
Các khoản mục dòng tiền khác	-197	-619	-313	-376	-436
Dòng tiền tự do	6.102	8.944	6.666	9.697	12.178
Phát hành cp	73	163	85	86	86
Cổ tức	2.931	3.292	3.407	3.424	3.441
Thay đổi nợ ròng	-3.245	-5.816	-3.344	-6.358	-8.822
Nợ ròng cuối năm	-10.337	-16.153	-19.498	-25.856	-34.678
Vốn CSH	24.974	29.794	35.378	42.618	52.028
Giá trị sổ sách/cp (VND)	19.665	20.253	20.767	24.893	30.238
Nợ ròng / VCSH	-41,4%	-54,2%	-55,1%	-60,7%	-66,7%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-1,0	-1,3	-1,4	-1,6	-1,8
Tổng tài sản	60.283	72.000	74.239	75.121	75.709

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2023	2024	2025F	2026F	2027F
ROE	28,1%	28,7%	27,3%	27,1%	27,0%
ROA	11,6%	11,9%	12,2%	14,2%	16,9%
ROIC	40,7%	51,9%	54,9%	58,4%	67,0%
WACC	13,0%	13,0%	13,0%	13,0%	13,0%
EVA	27,6%	38,8%	41,9%	45,4%	54,0%
P/E (x)	28,6	23,5	21,0	17,8	14,8
EV/EBITDA (x)	14,7	12,4	11,0	9,6	8,2
EV/FCF (x)	25,4	17,3	23,3	16,0	12,7
P/B (x)	5,1	5,0	4,8	4,0	3,3
P/S (x)	3,3	2,7	2,4	2,1	1,8
EV/Doanh thu (x)	2,9	2,5	2,2	1,9	1,6
PEG	1,6	1,4	1,3	0,9	0,8
Suất sinh lợi cổ tức	2,0%	2,0%	2,0%	2,0%	2,0%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Giám Đốc Phòng Phân Tích & Chiến lược Thị trường

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)

trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)

trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính

Cao Việt Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1049)

hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bán lẻ, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chiltk@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích trái phiếu

Võ Diệu Phương Tuyền

(+84 28) 7300 7000 (x1110)

tuyenvdp@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng, Hóa chất

Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)

trungtn@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiền tệ

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)

minhtvh@acbs.com.vn

CVPT - Logistic

Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)

hungnt@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

toanpd@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)

huvvp@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 20% so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong khoảng -10% và 10% so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 20% so với giá thị trường.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.